

**Bài báo nghiên cứu**

**BIỆN PHÁP BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC DẠY HỌC, GIÁO DỤC  
TÍCH HỢP NỘI DUNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG  
CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**

*Nguyễn Thị Xuân Yến\*, Phạm Phương Anh, Châu Thị Kim Ngân*

*Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

*\*Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Xuân Yến – Email: [yenntx@hcmue.edu.vn](mailto:yenntx@hcmue.edu.vn)*

*Ngày nhận bài: 02-09-2023; ngày nhận bài sửa: 09-11-2023; ngày duyệt đăng: 19-7-2024*

### TÓM TẮT

Bài báo làm rõ khái niệm bồi dưỡng năng lực dạy học (DH), giáo dục tích hợp (GDTH), tầm quan trọng của nội dung giáo dục địa phương (GDĐP) đối với việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh (HS) tiểu học (TH); trình bày mục tiêu, cách thức, phân tích kết quả khảo sát thực trạng việc DH, GDTH nội dung GDĐP ở TH hiện nay. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất được 3 biện pháp bồi dưỡng năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP cho giáo viên (GV) TH. Kết quả nghiên cứu của bài báo này bổ sung căn cứ khoa học và thực tiễn, giúp các cấp quản lý, các cơ sở GD TH có định hướng, giải pháp để phát triển năng lực nghề nghiệp (NLNN) nói chung và năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP nói riêng cho GV TH, góp phần thực hiện thành công mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018.

**Từ khóa:** giáo dục địa phương; giáo dục tích hợp; giáo viên tiểu học; bồi dưỡng năng lực dạy học

### 1. Đặt vấn đề

Giáo dục địa phương là một trong 14 nội dung GD bắt buộc của Chương trình GDPT 2018. Ở cấp TH, nội dung này không được phân bổ trong một môn học cụ thể hay một hoạt động GD cụ thể mà được tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm và các môn học khác. Căn cứ chương trình GDPT, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, thẩm định, chỉnh sửa tài liệu về nội dung GDĐP; chỉ đạo việc tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu về nội dung GDĐP theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) và báo cáo để Bộ GD-ĐT phê duyệt. Xây dựng và tổ chức thực hiện nội dung GDĐP là hiện thực hóa quan điểm của Chương trình GDPT 2018:

Bảo đảm định hướng thống nhất những nội dung GD cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung GD và triển khai kế hoạch GD phù hợp với đối tượng GD và điều

---

**Cite this article as:** Nguyen Thi Xuan Yen, Pham Phuong Anh, & Chau Thi Kim Ngan (2024). Enhancing competencies for integrating local educational content among primary school teachers. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 21(7), 1286-1297.

kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường với chính quyền, địa phương và xã hội. (Ministry of Education and Training, 2018a, pp.5-6).

Để đạt được mục tiêu GD của cấp TH là “giúp HS hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào GD về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt” (Ministry of Education and Training, 2018a, p.6), bên cạnh các nội dung GD khác, GDĐP có ý nghĩa và vai trò quan trọng trong việc định hướng GD HS về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng địa phương.

Bộ GD-ĐT đã quan tâm, chỉ đạo sát sao việc xây dựng và tổ chức thực hiện nội dung GDĐP. Một số văn bản đã được ban hành kịp thời nhằm đảm bảo chất lượng nội dung GDĐP như: Thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT quy định việc thẩm định tài liệu GDĐP, Công văn số 3036/2020/BGDĐT-GDTH về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung GDĐP cấp TH...

Hiện nay, để đảm bảo các nội dung GD theo quy định của Chương trình GDPT 2018, nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã và đang xây dựng chương trình, tài liệu GDĐP. Nhiều địa phương đã triển khai các hoạt động DH, GD lớp 1, 2, 3 theo các tài liệu đã biên soạn, thẩm định cấp tỉnh, cấp Bộ. Do đặc thù của từng địa phương về nhân lực, vật lực, do Chương trình tổng thể chưa có khung quy định như các môn học/hoạt động GD đối với nội dung GDĐP nên một số địa phương còn lúng túng không chỉ trong việc xây dựng chương trình, tài liệu mà còn trong tổ chức các hoạt động DH và GD. Bên cạnh đó, nguyên nhân sâu xa là năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP của GV TH còn nhiều hạn chế. GV TH lúng túng với việc tích hợp nội dung GDĐP khi xây dựng kế hoạch DH tổ khối, chưa biết cách tích hợp nội dung GDĐP vào KHBD. Đặc biệt, việc DH, GDTH nội dung này chưa có hướng dẫn cụ thể. Các tài liệu GDĐP được phê duyệt hầu hết chưa có sách hướng dẫn cho GV. Việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng GV DH, GDTH nội dung GDĐP còn manh mún, chưa hiệu quả.

Với những lí do trên, bài viết nghiên cứu đề xuất các biện pháp phát triển năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP cho GV TH, đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

## **2. Phương pháp nghiên cứu**

Để đạt được mục tiêu trên, nhóm tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau đây:

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp* để hệ thống hóa các vấn đề có tính lí luận về nội dung GDĐP bằng cách hệ thống hóa tầm quan trọng của nội dung GDĐP đối với việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho HS TH từ các tài liệu khác nhau, phân tích để làm rõ mục tiêu, định hướng về phương pháp GD khi tổ chức DH, GD nội dung GDĐP.
- *Phương pháp nghiên cứu hồ sơ, sản phẩm* dùng để đánh giá kết quả DH, GD nội dung GDĐP thông qua các sản phẩm học tập của HS, các tài liệu DH, GD của GV.
- *Phương pháp khảo sát bằng phiếu và thông qua quan sát, phỏng vấn sâu bán cấu trúc* để thu thập kiến thức, kĩ năng DH, GDTH nội dung GDĐP.

Nhóm nghiên cứu thực hiện các cuộc khảo sát về việc DH, GD nội dung GDĐP ở TH thông qua khảo sát bằng phiếu và bằng phỏng vấn sâu. Phiếu được thiết kế dạng google form để khảo sát đối với 268 GV TH chọn ngẫu nhiên của hai tỉnh Lâm Đồng và Kiên Giang. Việc phỏng vấn sâu bán cấu trúc được tiến hành với 8 GV TH của hai tỉnh này. Các GV được phỏng vấn đã có thời gian công tác từ 5 đến 32 năm, trong đó có 6 GV nữ, 6 GV có bằng đại học, 2 GV có bằng thạc sĩ, 3 GV giảng dạy ở trường ngoài công lập. Quyền riêng tư của các GV tham gia phỏng vấn được bảo mật bằng các mã kí hiệu. Trước khi thực hiện phỏng vấn, GV được giải thích rõ mục đích của việc phỏng vấn chỉ nhằm để nghiên cứu, GV có thể chia sẻ thực tế dạy học tích hợp nội dung GDĐP một cách cởi mở nhất.

- *Phương pháp khảo nghiệm* được tiến hành nhằm kiểm tra tính khả thi và tác động sự phạm về các giải pháp đã đề xuất thông qua việc hỏi 2 chuyên gia và 4 cán bộ quản lí (CBQL). Các chuyên gia tham gia khảo nghiệm đã có thời gian nghiên cứu tại viện/ trường đại học từ 25-30 năm, trong đó có 1 nữ, 1 có bằng tiến sĩ, 1 có học hàm phó giáo sư; 4 CBQL, trong đó có 1 quản lí trường ngoài công lập, 2 người có bằng thạc sĩ.

Khảo nghiệm cũng tiến hành thông qua việc tập huấn CBQL và GV bằng hai hình thức: trực tiếp (cho GV cốt cán dạy lớp 4 vào ngày 23/9/2023) và trực tuyến (ngày 30/9/2023 cho toàn thể GV dạy lớp 4 toàn tỉnh Kiên Giang với 49 điểm cầu. Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu tổ chức DH, GD thử nghiệm 2 hoạt động theo Tài liệu GDĐP lớp 3 của tỉnh Kiên Giang và Lâm Đồng (Thiết kế kế hoạch bài dạy (KHBD) chủ đề “Nước mắm truyền thống Phú Quốc” - Tài liệu GDĐP tỉnh Kiên Giang - Lớp 3) và tổ chức DH, GDTH hoạt động khám phá “Tìm hiểu về nước mắm truyền thống Phú Quốc” (thời lượng 25 phút), tích hợp trong môn học, tại lớp học; Thiết kế KHBD chủ đề “Thác Prenn” (Tài liệu GDĐP tỉnh Lâm Đồng - Lớp 3 và tổ chức DH, GDTH hoạt động vận dụng 1 “Em làm họa sĩ nhí” (thời lượng 35 phút), tích hợp trong hoạt động giáo dục, tại lớp học).

### **3. Kết quả nghiên cứu**

#### **3.1. Về khái niệm bồi dưỡng năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP**

Theo Chu Thị Hào, “NL DH tích hợp là khả năng thực hiện nhiệm vụ DH theo định hướng tích hợp nhằm hình thành và phát triển năng lực cho người học” (Chu, 2020, pp.18-19). Như vậy, năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP của GV TH được thể hiện: có nhận thức đúng đắn, đầy đủ và toàn diện về nội dung GDĐP, có kiến thức chuyên môn sâu về nội dung GDĐP ở cấp TH, kiến thức liên ngành rộng liên quan đến nội dung GDĐP (*văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp... của địa phương*); có hiểu biết thấu đáo về DH, GDTH; có khả năng lựa chọn, sử dụng phương pháp DH, GDTH, có năng lực khai thác, sử dụng thông tin một cách hiệu quả; có năng lực giải quyết vấn đề, có năng lực gắn lí thuyết với thực hành. Theo Hoàng Phê, “bồi dưỡng” là làm cho: (1) tăng thêm sức của cơ thể bằng chất bổ; (2) tăng thêm năng lực hoặc phẩm chất (Hoang, 2020, p.150).

Từ khái niệm “bồi dưỡng”, cách hiểu về năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP, nhóm nghiên cứu bài viết này quan niệm: Bồi dưỡng năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP cho GV

TH là quá trình nâng cao nhận thức, bổ sung kiến thức chuyên môn sâu về GDĐP ở cấp học, kiến thức liên ngành rộng liên quan đến nội dung GDĐP, rèn luyện kỹ năng DH, GDTH nội dung GDĐP để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ DH, GD của mình, đạt được mục tiêu GD-ĐT.

### **3.2. Tầm quan trọng của nội dung GDĐP và việc DH, GDTH nội dung đối với việc hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực cho HS TH**

Đánh giá chất lượng một nền GD-ĐT dựa trên các tiêu chuẩn là xu hướng tất yếu của GD-ĐT thế giới bởi vì, khái niệm “chất lượng GD-ĐT” được phần lớn các nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách, quản lý (QL) GD trên thế giới chấp thuận là “sự tuân thủ tiêu chuẩn” (Nguyen, 2004). Các tiêu chuẩn vừa là công cụ, thước đo, vừa là mục tiêu của GD-ĐT. Một nền GD-ĐT có chất lượng nếu tuân thủ các tiêu chuẩn xác định hoặc đạt được các mục tiêu của nó. Vì thế, việc xác định tiêu chuẩn hoặc mục tiêu của một nền GD-ĐT (phổ thông hay đại học) là vô cùng quan trọng.

Nội dung GDĐP là vấn đề quan trọng trong chương trình GDPT của quốc gia khi xác định mục tiêu cơ bản của GD-ĐT là *phát triển nguồn nhân lực* bởi vì nội dung GDĐP, theo quy định của Chương trình GDPT 2018 là:

Những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp... của địa phương bổ sung cho nội dung GD bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho HS những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho HS tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương. (Ministry of Education and Training, 2018a, p.31).

Đối với HS TH, khi bước vào trường TH, các em được học tập với tính chất là hoạt động chủ đạo. Những kiến thức và kỹ năng cơ bản về GDĐP nếu được DH, GDTH một chất lượng sẽ góp phần định hướng chính vào GD về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt cho các em. Các em biết yêu quý, trân trọng, biết ơn nơi mình sinh ra, lớn lên, biết ơn những thành quả mà người dân địa phương đã góp phần dựng xây, phát triển, giữ gìn và bảo vệ. Từ đó, các em sớm hình thành và phát triển những phẩm chất tốt đẹp, rèn luyện được những kỹ năng sống và kỹ năng đóng góp cho cộng đồng.

### **3.3. Thực trạng DH, GDTH nội dung GDĐP ở TH hiện nay**

Nhằm khảo sát thực trạng tổ chức thực hiện nội dung GDĐP, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 268 GV TH của hai tỉnh Lâm Đồng và Kiên Giang về việc DH, GDTH nội dung GDĐP ở TH. Nội dung khảo sát tập trung vào ba vấn đề chính:

(1) *Nhận thức của GV TH đối với vai trò, tầm quan trọng và các quy định của Chương trình GDPT 2018 về nội dung GDĐP*

Kết quả khảo sát cho thấy 91,3% GV TH xác định nội dung GDĐP có vai trò rất quan trọng trong nội dung GD của chương trình GDPT 2018. Bên cạnh đó, hầu hết CBQL và GV đều có sự hiểu biết về nội dung GDĐP được quy định trong CT GDPT 2018, tuy nhiên, hiểu biết này chưa đầy đủ. Khi được hỏi về các nội dung GDĐP trong chương trình GDPT 2018 cấp TH, khoảng 85,4% GV TH xác định nội dung này chỉ bao gồm phần *lịch sử hình thành*

và phát triển, truyền thống quê hương; lễ hội, nghệ thuật truyền thống, di tích lịch sử, danh nhân văn hóa, phong tục tập quán địa phương và một số nội dung về kinh tế, xã hội, chính sách an sinh xã hội; giáo dục tư tưởng đạo đức lối sống, kỹ năng sống; xây dựng nếp sống văn minh, tôn trọng kỉ cương, pháp luật, bảo vệ môi trường tại địa phương. Trong khi đó, theo chương trình 2018, nội dung GDĐP cấp TH ngoài các vấn đề như đã kể trên còn bao gồm phần địa lí, dân cư; cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên; ngành nghề, làng nghề truyền thống của địa phương.

Khi nhắc đến việc quy định tích hợp nội dung GDĐP trong các môn học và hoạt động GD đối với cấp TH, hầu hết GV chỉ quan tâm đến việc tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm (39,5%), hoặc trong môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí (37,1%). Số GV xác định việc tích hợp nội dung GDĐP trong các môn học khác như Tiếng Việt, Đạo đức, Toán... là khá ít. Kết quả này phản ánh thực tế GV TH nhận thức rằng, nội dung GDĐP hầu hết tổ chức thông qua hoạt động GD, chưa ý thức được có thể tổ chức thông qua hoạt động DH, trải nghiệm trong môn học, trong lớp học, mặc dù trong thực tiễn họ có triển khai.

#### (2) Nhận thức của GV TH về tài liệu GDĐP

Liên quan đến tài liệu GDĐP, khi được khảo sát để đưa ra các mức độ hài lòng (hoàn toàn không đồng ý, không đồng ý, phân vân, đồng ý, hoàn toàn đồng ý) cho các khía cạnh về nội dung và cấu trúc của tài liệu GDĐP, kết quả thu được cho thấy các khía cạnh này đều nhận được sự đồng ý của hơn 83% GV TH và CBQL được khảo sát.

Trong đó, nhận định “Các tài liệu đều thể hiện sự tích hợp trong nội dung của Hoạt động trải nghiệm, trong các môn học như Đạo đức, Tự nhiên - Xã hội, Tiếng Việt, Nghệ thuật, Khoa học, Lịch sử - Địa lí... và các hoạt động GD khác theo quy định của Chương trình GDPT do Bộ GD-ĐT ban hành” và nhận định “Cấu trúc của các tài liệu GDĐP được trình bày theo chủ đề, mỗi chủ đề có nhiều bài học. Mỗi bài học trong các tài liệu GDĐP có đầy đủ 3 phần: Mục tiêu bài học, nội dung bài học, đánh giá. Mỗi phần này giúp GV TH khi soạn kế hoạch DH hoặc KHBĐ đều thực hiện tốt yêu cầu theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH về hướng dẫn xây dựng kế hoạch GD của nhà trường cấp TH do Bộ GD-ĐT ban hành” là hai khía cạnh nhận được sự đồng ý nhiều nhất từ phía GV (84,13%, 84,07%). Điều này cho thấy các tài liệu GDĐP đã làm rất tốt việc tích hợp nội dung GDĐP cùng với nội dung của các môn học và hoạt động giáo dục khác trong chương trình GD TH. Tuy nhiên, bên cạnh những nhận xét tích cực về nội dung và cấu trúc của tài liệu tích hợp GDĐP, kết quả khảo sát cũng giúp nhóm nghiên cứu thấy được điểm GV chưa thực sự hài lòng về tài liệu GDĐP hiện nay. Có 12,11% GV chưa hài lòng về “nội dung GDĐP trong các tài liệu đảm bảo tính phong phú và đa dạng về hình thức thể hiện các nội dung của chương trình GDĐP trong tài liệu GDĐP”.

Như vậy, dựa trên kết quả khảo sát, các tài liệu GDĐP hiện nay cơ bản đáp ứng được yêu cầu về nội dung liên quan đến việc tích hợp, đáp ứng tính thời sự, đồng tâm và phát triển cho toàn cấp học. Tuy vậy, để cải thiện tài liệu GDĐP, các bên có liên quan và bản thân GV

khi sử dụng cũng cần lưu ý đa dạng hơn về hình thức thể hiện các nội dung GDĐP để gia tăng sự phong phú về hình thức; từ đó gia tăng hiệu quả sử dụng mà tài liệu mang lại.

### (3) Về kỹ năng tổ chức DH, GDTH nội dung GDĐP

Khi được hỏi về mức độ thường xuyên vận dụng một số phương pháp DH, GD thì đa phần GV vận dụng nhiều các phương pháp DH như: quan sát, vấn đáp, DH theo tình huống, trò chơi học tập, thực hành; các kỹ thuật DH: động não, sơ đồ tư duy... Những phương pháp DH này phù hợp cho việc triển khai các hoạt động DH tích hợp nội dung GDĐP. Bên cạnh đó, kết quả khảo sát cho thấy câu hỏi, bài tập và sản phẩm học tập là ba công cụ đánh giá mà GV sử dụng nhiều nhất trong quá trình DH, GDTH nội dung GDĐP. Liên quan đến những biện pháp mà GV thường dùng khi tổ chức hoạt động GDĐP, khoảng 73% GV TH thường lựa chọn việc DH dựa trên giải quyết vấn đề thực tế địa phương để thu hút HS và đảm bảo tính thực tiễn. Ngoài ra, 72,8% GV TH cũng xác định rằng khi DH, GDTH GDĐP, họ thường xuyên tạo ra môi trường học tập thân thiện và động viên HS. Bên cạnh đó, việc sử dụng tài liệu GDĐP (70,7%) và sử dụng các phương tiện DH, GD là các đồ dùng, vật thật ở địa phương (61,9%) cũng là hai biện pháp mà đa phần GV đã thực hiện trong quá trình triển khai DH, GDTH nội dung GDĐP.

Tiến hành tìm hiểu các khó khăn mà GV gặp phải khi tổ chức DH, GDTH nội dung GDĐP, nhóm nghiên cứu nhận thấy việc “thiếu các tài liệu chuyên sâu để hỗ trợ giáo dục địa phương”, “thiếu nhiều kiến thức và kỹ năng phát triển chương trình, đặc biệt là phát triển Chương trình GDĐP nên chưa thực sự nắm rõ các cách thức xây dựng KHBD và tổ chức hiệu quả các hoạt động DH, GD nội dung GDĐP”, “chưa có điều kiện để thực hiện các hoạt động đánh giá một cách chính xác hiệu quả, chưa có bộ công cụ để đánh giá chất lượng nội dung GDĐP” là ba khó khăn lớn nhất đối với GV trong quá trình triển khai GDĐP. GV nhận định chính điều này khiến việc DH, GDTH GDĐP chưa thực sự đạt được hiệu quả do GV lúng túng với việc tích hợp nội dung GDĐP khi xây dựng kế hoạch DH tổ khối, chưa biết cách tích hợp nội dung GDĐP vào KHBD. Trong khi đó, việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng GV về nội dung GDĐP còn chưa thực sự được quan tâm.

Từ những khó khăn trên, các GV cũng đưa ra giải pháp để việc DH, GD nội dung GDĐP cho HS TH đạt được hiệu quả hơn. Theo đó, các biện pháp tập trung vào việc đảm bảo mục tiêu DH, GD, đảm bảo định hướng về mặt nội dung GDĐP cũng như vận dụng đa dạng các phương pháp DH, GDTH liên môn nhằm tích cực hóa hoạt động của HS.

Ngoài ra, khi được hỏi về những biện pháp giúp phát triển năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP cho GV TH, hầu hết GV đều đồng ý với các biện pháp như nâng cao nhận thức của GV TH về DH, GDTH nội dung GDĐP; bồi dưỡng năng lực thiết kế KHBD tích hợp nội dung GDĐP trong các môn học và Hoạt động trải nghiệm cho GV TH; bồi dưỡng năng lực tổ chức thực hiện KHBD tích hợp nội dung GDĐP trong các môn học và Hoạt động trải nghiệm cho GV TH. Trong đó, có đến 73,5% xác định việc bồi dưỡng năng lực tổ chức thực

hiện KHBD tích hợp nội dung GDĐP trong các môn học và Hoạt động trải nghiệm cho GV TH là việc mà GV đang rất cần ở thời điểm hiện tại.

Có thể thấy rằng, những khó khăn của GV trong việc DH, GDTH GDĐP tập trung ở việc GV chưa nắm rõ cách thức xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức hiệu quả các hoạt động liên quan đến nội dung GDĐP. Thực tiễn này đòi hỏi các nhà quản lý cần tăng cường công tác tập huấn để bồi dưỡng năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP cho GV TH.

### **3.4. Đề xuất biện pháp bồi dưỡng năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP cho GV TH**

#### **3.4.1. Bồi dưỡng nhận thức cho GV TH về tầm quan trọng của việc DH, GDTH nội dung GDĐP**

##### **a. Mục đích của biện pháp**

Biện pháp này giúp GV hiểu biết đúng đắn, đầy đủ về tầm quan trọng của nội dung GDĐP cũng như tầm quan trọng của việc DH, GDTH nội dung GDĐP đối với việc phát triển phẩm chất và năng lực của HS; từ đó có ý thức, thái độ trong việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng NLNN nói chung cũng như NLNN DH, GDTH nội dung GDĐP.

##### **b. Nội dung và cách thức thực hiện**

Nội dung của biện pháp này là: (1) Tổ chức học tập quán triệt mục tiêu, nội dung, phương pháp DH, GDTH nội dung GDĐP; (2) Phổ biến các quy định, hướng dẫn về việc thực hiện nội dung GDĐP trong quá trình DH, GD; (3) Triển khai thực hiện các quy định về nội dung GDĐP một cách có hệ thống và đồng bộ; (4) Nâng cao thái độ tích cực của GV về ý nghĩa, tầm quan trọng của nội dung GDĐP.

Để thực hiện được các nội dung trên, mỗi GV cần lập kế hoạch cá nhân trong từng năm học. Kế hoạch đó cần nêu cụ thể từng nội dung của biện pháp, nguồn lực, cách thức, dự kiến kết quả đạt được. Các nội dung của bản kế hoạch này sẽ được đưa ra thảo luận để xây dựng thành kế hoạch của Tổ khối chuyên môn theo hướng dẫn tại công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, sau đó sẽ đưa vào kế hoạch giáo dục của Nhà trường. Việc triển khai kế hoạch thường lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chuyên môn Tổ khối, trong các lớp bồi dưỡng thường xuyên và đặc biệt trong công tác tự bồi dưỡng của GV, công tác tuyên truyền. Nhà trường cần chủ động trang bị đầy đủ tài liệu GDĐP, các văn bản pháp quy, các định hướng, chủ trương của địa phương, của nhà trường. Bên cạnh đó, nhà trường cần nắm nhu cầu bồi dưỡng của GV để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, chuẩn bị nguồn lực để thực hiện kế hoạch.

#### **3.4.2. Bồi dưỡng kỹ năng thiết kế KHBD tích hợp nội dung GDĐP trong các môn học và Hoạt động trải nghiệm cho GV TH**

##### **a. Mục tiêu của biện pháp**

Biện pháp này nhằm nâng cao kỹ năng thiết kế KHBD tích hợp nội dung GDĐP cho GV TH. Từ đó, GV có thể có những định hướng rõ ràng cho việc xác định mục tiêu bài dạy, lựa chọn nội dung tích hợp GDĐP, lựa chọn tài liệu tham khảo cho bài dạy cũng như lựa chọn, phối hợp đa dạng, hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các phương pháp và công cụ đánh giá kết quả GDTH nội dung GDĐP.

**b. Nội dung và cách thức tiến hành**

Nội dung của biện pháp này là: (1) Phát triển kỹ năng phân tích những nội dung lí luận cơ bản về “Kế hoạch DH”, “KHBD” có liên quan đến việc tích hợp nội dung GDĐP; (2) Rèn luyện kỹ năng xây dựng kế hoạch DH cá nhân trên cơ sở phối hợp với kế hoạch GD nhà trường, kế hoạch DH các môn học, hoạt động GD của tổ, khối; (3) Rèn luyện kỹ năng xác định rõ ràng mục tiêu DH, GD (cho cả môn học, từng chương, bài) theo hướng hình thành năng lực, thể hiện tính tích hợp (DH, GD) và phân hóa theo các bậc nhận thức, phù hợp với đối tượng HS và điều kiện cơ sở vật chất - thiết bị DH, GD của nhà trường, đặc điểm tình hình địa phương; (4) Rèn luyện kỹ năng lựa chọn các phương pháp, hình thức tổ chức DH, GD, phương pháp và công cụ đánh giá phù hợp với từng chủ đề nội dung tích hợp nội dung GDĐP; (5) Rèn luyện kỹ năng thiết kế các hoạt động học tập của HS phù hợp với mục tiêu, nội dung và phương pháp DH, GD theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo ở HS, phù hợp với đối tượng HS, với tình hình thực tế của địa phương.

Khi xây dựng KHBD, GV cần lưu ý trả lời các câu hỏi: Xây dựng KHBD như thế nào cho dễ dàng, hiệu quả và giảm áp lực cho GV và tổ khối và đảm bảo các yêu cầu về KHBD được quy định tại công văn số 2345/BGDĐT-GDTH (Ministry of Education and Training, 2021) và công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH (Ministry of Education and Training, 2014). Theo đó, GV cần đảm bảo một số nguyên tắc cơ bản sau:

Mục tiêu kế hoạch bài dạy cần bám sát mục tiêu chung của môn học và yêu cầu cần đạt cụ thể trong chủ đề/bài học. Đặc biệt, GV cần phải xác định rõ yêu cầu cần đạt liên quan đến nội dung GDĐP.

Nội dung KHBD phải đảm bảo chính xác, khoa học, đáp ứng đầy đủ nội dung bài học trong chương trình cũng như nội dung GDĐP; làm rõ nội dung trọng tâm, có liên hệ thực tế địa phương, đảm bảo tính GD và có tính phát triển; chú ý đến tính mở trong việc lựa chọn và khai thác các đối tượng học tập ở địa phương để xây dựng nội dung.

Đối với việc DH, GDTH các nội dung GDĐP, phương pháp dạy học dự kiến phải giúp HS đề xuất những câu hỏi, phát hiện vấn đề, tích cực tham gia giải quyết vấn đề; chú trọng cho HS quan sát, đọc, thực hành, điều tra đơn giản để tìm hiểu các sự vật, hiện tượng, các mối quan hệ giữa các đối tượng này tại thực tế địa phương. Do vậy, GV cần lựa chọn và phối hợp linh hoạt, phù hợp nhiều phương pháp DH, GD, kỹ thuật DH, GD; quan tâm đến sự khác biệt giữa các nhóm đối tượng HS cũng như thực tế địa phương.

Về hình thức tổ chức DH, GD, GV cần kết hợp đa dạng các hình thức tổ chức DH, GD như trong lớp, ngoài lớp; cá nhân kết hợp với nhóm, toàn lớp; kết hợp hoạt động trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng... nhằm gắn lí luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội... của địa phương cho HS.

Phương tiện sử dụng cần đa dạng, có thể tăng cường triển khai phương tiện DH, GD là dữ liệu điện tử để tạo điều kiện cho hoạt động quan sát của HS.



Tiến trình và các hoạt động tổ chức trong KHBD tích hợp nội dung GDĐP cần tiếp cận với tiến trình phát triển năng lực, tạo cơ hội cho người học được học trong hoạt động. Vì vậy, mỗi hoạt động DH, GD cần có mục tiêu rõ ràng, kết nối và đồng bộ với mục tiêu chung của bài học. Ngoài ra, GV cũng cần xác định các phương pháp và công cụ đánh giá được sử dụng trong hoạt động nhằm bảo đảm hoạt động được biên soạn phù hợp và bảo đảm đánh giá được việc HS đạt hay chưa đạt yêu cầu cần đạt của hoạt động.

*3.4.3. Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức thực hiện KHBD tích hợp trong các môn học và hoạt động trải nghiệm cho GV TH*

**a. Mục tiêu của biện pháp**

Mục tiêu của biện pháp này là GV được bồi dưỡng kỹ năng tổ chức tích hợp nội dung GDĐP cho phù hợp với đặc trưng của từng loại hoạt động. Bên cạnh đó, GV cần được bồi dưỡng kỹ năng đánh giá sản phẩm hoạt động của HS khi tổ chức thực hiện.

**b. Nội dung và cách thức tiến hành**

**b1. Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động quan sát, đọc hiểu thông tin qua hình ảnh, sơ đồ... cho HS**

Mỗi chủ đề của các tài liệu GDĐP được thiết kế theo chuỗi hoạt động học tập của HS, bao gồm: khởi động, khám phá, luyện tập và vận dụng. Vì vậy, để thực hiện tích hợp thành công trong các môn học, khi tiến hành tổ chức DH, GV cần lưu ý những phương diện sau:

Thứ nhất, cần xác định mức độ tương đồng và phù hợp về mặt chủ đề với các môn tích hợp để lựa chọn cách thức DH, GD tương ứng. Điều này tạo gắn kết và bổ sung cho nhau về mặt chủ đề thông qua tranh ảnh, bảng biểu, sơ đồ góp phần “làm mới” trải nghiệm và kiến thức của HS trong sự kết nối giữa những điều đã biết về quê hương, địa phương.

Thứ hai, khi tổ chức hoạt động quan sát, đọc hiểu thông tin qua hình ảnh, sơ đồ... cần có ý thức kết hợp các hành động, thao tác như: quan sát hình ảnh, sơ đồ... để nhận diện, tìm hiểu, phân tích, tổng hợp với hoạt động thực hành, trải nghiệm... nhằm tạo điều kiện cho HS bên cạnh việc nắm bắt được đầy đủ các nội dung học tập còn có điều kiện để khắc sâu và vận dụng các hiểu biết đó để bổ sung kiến thức về địa phương.

Thứ ba, về phương pháp dạy học, cần chú trọng rèn luyện cho HS kỹ năng đọc văn bản đa phương thức. GV tổ chức hoạt động bằng các phương pháp, kỹ thuật như: thảo luận nhóm, quan sát, phòng tranh, XYZ, trò chơi, mảnh ghép, tia chớp...

Cuối cùng, khi tổ chức thực hiện hoạt động, GV có thể sử dụng các hình ảnh trong sách hoặc sưu tầm thêm các hình ảnh, video phù hợp mục tiêu bài học, mục tiêu hoạt động.

**b2. Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động “đọc thành tiếng” và “đọc hiểu” văn bản trong môn Tiếng Việt và một số môn học phù hợp khác**

Hình thức tổ chức này yêu cầu HS sẽ khám phá, luyện tập nội dung GDĐP qua văn bản (văn bản văn học hoặc văn bản thông tin), có kèm hình ảnh minh họa, từ ngữ chú giải và câu hỏi hướng dẫn HS đọc hiểu văn bản. Để hoạt động *đọc thành tiếng* và *đọc hiểu* trên diễn ra được hiệu quả và thành công, về cách thức tổ chức, cần xác định tương tự như tổ

chức hoạt động đọc trong môn Tiếng Việt nhưng hướng đến mục tiêu chính là HS trải nghiệm qua văn bản để có thêm kiến thức về địa phương, khác môn Tiếng Việt mục tiêu chính là rèn kỹ năng đọc. Mục đích của việc đọc này, do đó, không nhằm tập trung vào việc *rèn* mà tập trung vào việc *cảm* và *hiểu* văn hóa, lịch sử, con người... của địa phương.

***b3. Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động “Giới thiệu, sưu tầm, chia sẻ, trao đổi...” trong Hoạt động trải nghiệm***

Tùy thuộc vào từng lớp và trình độ HS mà GV lựa chọn cách thức tổ chức sao cho phù hợp dựa trên những định hướng cơ bản sau:

- Cần tổ chức cho HS tiến hành khám phá, luyện tập và vận dụng nội dung GDĐP thông qua các hoạt động như: tìm ý để giới thiệu các sự vật, sự việc... về nội dung GDĐP bằng các hình thức nói/viết/kể; sưu tầm, sưu tập, vẽ...
- GV cần tạo điều kiện về môi trường DH, GD để HS có tâm thế, sẵn sàng chia sẻ, trao đổi, sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ có tính độc lập, sáng tạo cá nhân.
- GV có thể tổ chức bằng các hình thức, phương pháp, kỹ thuật: hỏi-đáp; đóng vai, kể chuyện, thi vẽ, thi hát, thi bộ sưu tập...

***b4. Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức các hoạt động Trải nghiệm thực tế***

Phương thức, loại hình này chủ yếu tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm (hoạt động giáo dục theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ...) và hoạt động giáo dục khác ngoài khuôn viên lớp học và ngoài khuôn viên nhà trường.

GV cần tổ chức cho HS tiến hành tham quan, đóng vai, trải nghiệm thực tế... Đây là phương thức hoạt động và loại hình trải nghiệm tạo cơ hội cho học sinh mang lại giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế. Để tổ chức hoạt động thành công, GV cần tính toán thời lượng (không làm tăng thời lượng học tập bắt buộc đã được quy định trong Chương trình), các điều kiện đảm bảo về kinh phí, an toàn, người hỗ trợ...

***b5. Bồi dưỡng kỹ năng hợp tác giữa các GV trong tổ chức thực hiện KHBD tích hợp***

Để thực hiện việc tích hợp thành công nội dung GDĐP trong các môn học và hoạt động trải nghiệm cần có sự cộng tác làm việc của GV các môn học khác nhau: GV các môn học thỏa thuận về nội dung, phương pháp, thời gian thực hiện chủ đề liên môn; GV các môn học cùng chuẩn bị, dự án liên môn và cùng thực hiện. Khi vận dụng cần linh hoạt tùy theo mục tiêu, nội dung chủ đề và điều kiện DH, GD gắn với nội dung của tài liệu GDĐP.

Thực hiện tốt tinh thần hợp tác trên, bên cạnh vấn đề nâng cao chất lượng DH, GD còn có giá trị cho sự mở rộng cách thức và quy mô tích hợp giữa các môn học với tài liệu GDĐP. Ý nghĩa và giá trị nhân văn của tài liệu GDĐP cũng từ đó mà có điều kiện “phủ sóng” và lan tỏa đến HS một cách sâu rộng nhất trên cơ sở của “tiếng nói chung” trong sự tương đồng và liên thông về mặt kiến thức, nhận thức và kỹ năng.

**4. Kết luận**

Bồi dưỡng nâng cao năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP cho GV TH nhằm thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 trong bối cảnh này là cấp thiết, bài viết đã khẳng

định vai trò quan trọng của nội dung GDĐP trong mối tương quan với các nội dung GD khác khi thực hiện Chương trình. Trên cơ sở khảo sát thực trạng năng lực DH, GDTH với việc chọn mẫu đáp ứng mục tiêu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu cùng với các phương pháp nghiên cứu khoa học thỏa đáng trong khuôn khổ một đề tài nghiên cứu khoa học, bài báo đã trình bày và đề xuất ba biện pháp cụ thể trong quá trình thực hiện việc bồi dưỡng nâng cao năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP cho GV TH. Các biện pháp này được xác định rõ mục tiêu, nội dung và cách thức thực hiện nhằm định hướng, gợi ý cho các nhà quản lý cơ sở GD và GV TH trong việc xây dựng kế hoạch cũng như tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng GV. Vấn đề bồi dưỡng nâng cao năng lực DH, GDTH nội dung GDĐP không chỉ là yêu cầu về chuyên môn mà còn là các yêu cầu căn bản của quản lý và hoạch định chính sách trong bối cảnh GD Việt Nam đang có nhiều thay đổi tích cực.

- ❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.
- ❖ **Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được tài trợ bởi Nguồn ngân sách khoa học và công nghệ Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh trong đề tài mã số CS.2022.19.32.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chu, T. H. (2020). Thuc trang nang luc day hoc tích hợp của giáo viên trung học cơ sở tỉnh Phú Thọ theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. [Current status of integrated teaching capacity of secondary school teachers in Phú Thọ province according to professional standards for teachers at general education establishments]. *Journal of Education*, 1(491), 17-21.
- Hoang, P. (2000). *Tu dien tieng Viet [Vietnamese Dictionary]*. Vietnam Publishing House.
- Ministry of Education and Training (2014). *Cong van 5555 ve viec huong dan sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng [Official Dispatch 5555 on Guidelines for Professional Development Activities Regarding the Innovation of Teaching Methods and Assessment; Organizing and Managing Professional Activities of Secondary Schools/Continuing Education Centers Online]*.
- Ministry of Education and Training (2018a). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể [General Education Program - Master Program] (issued together with Circular No.32/2018/TT-BGDĐT dated December 26, 2018, of the Minister of Education and Training)*.
- Ministry of Education and Training (2018b). *Chương trình Giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục [General Education Program in Literature General education program of educational subjects and activities] (issued together with Circular No.32/2018/TT-BGDĐT dated December 26, 2018, of the Minister of Education and Training)*.

- Ministry of Education and Training (2021). *Cong van 2345 ve viec huong dan xay dung ke hoach giao duc cua nha truong cap tieu hoc* [Official Dispatch 2345 on Guidelines for Developing Educational Plans for Primary Schools]. <https://moet.gov.vn/van-ban/vbdh/Pages/chi-tiet-van-ban.aspx?ItemID=2967>
- Nguyen, D. C. (2004). Van de danh gia chat luong giao duc dao tao [The problem of assessing the quality of education and training]. <https://nhandan.vn/van-de-danh-gia-chat-luong-giao-duc-dao-tao-post468779.html>
- Nguyen, T. X. Y. (2021). Cac nguyen tac xay dung chuong trinh va tai lieu giao duc dia phuong o tieu hoc dap ung Chuong trinh giao duc pho thong 2018 [Principles for developing local educational programs and documents in primary schools to meet the General Education Program 2018]. *Journal of Education*, Special issue (1), 26-32.
- Tran, Q. B., Nguyen, T. X. Y. (Co-chief Editor), Truong, H. N. T., Nguyen, T. B., Huynh, M. T., Trinh, T. H., Pham, D. T., & Trinh, C. T. (2022). *Tai lieu giao duc dia phuong tinh Kien Giang lop 3* [Local education documents of Kien Giang province grade 3]. Vietnam Education Publishing House.

---

## ENHANCING COMPETENCIES FOR INTEGRATING LOCAL EDUCATIONAL CONTENT AMONG PRIMARY SCHOOL TEACHERS

*Nguyen Thi Xuan Yen\**, *Pham Phuong Anh*, *Chau Thi Kim Ngan*

*Ho Chi Minh City University of Education, Vietnam*

*\*Corresponding author: Nguyen Thi Xuan Yen – Email: yenntx@hcmue.edu.vn*

*Received: September 02, 2023; Revised: November 09, 2023; Accepted: July 19, 2024*

### ABSTRACT

*The article elucidates the concepts of fostering teaching capacity, integrated education, and the significance of local educational content in shaping and developing the qualities and competencies of elementary school students. It presents the objectives and methods and analyzes the results of a survey on the current state of teaching and integrating local education content in primary schools. Based on these findings, the article proposes measures to enhance the capacity of primary school teachers to teach and promote local education content. The research findings provide both scientific and practical foundations, offering guidance for educational managers and primary schools in developing professional teaching capacity, particularly in the context of local education content. This contributes to the successful implementation of the 2018 General Education Program.*

**Keywords:** local education; fostering teaching capacity; primary teachers; teaching and educational capacity